ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:2348 /QĐ-UBND	*Nghi Dương, ngày* 18 *tháng* 11*năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chí chấm điểm và xếp loại công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 ngày 26 tháng 11 năm 2024 và Luật số 97/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã tại Tờ trình số 60/TTr-VHXH ngày 17 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí chấm điểm và xếp loại công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã Nghi Dương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã tổ chức triển khai Tiêu chí; phân công đầu mối, thực hiện tự đánh giá, chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả và tài liệu kiểm chứng; gửi báo cáo, bảng tự chấm điểm, đề xuất xếp loại và danh mục tài liệu kiểm chứng về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

2. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, chấm điểm và xếp loại; rà soát phạm vi áp dụng của từng đơn vị; tổng hợp, thẩm định hồ sơ, yêu cầu giải trình, bổ sung tài liệu khi cần thiết; phối hợp với các cơ quan có liên quan tham gia ý kiến theo chức năng đối với dự kiến kết quả; trình UBND xã xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội xã, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thụy

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghi Dương, ngày tháng năm 2026

TIÊU CHÍ
Chấm điểm và xếp loại công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã Nghi Dương

(kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Nghi Dương)

I. TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM

Nhóm	Nội dung tiêu chí và cách chấm	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng	Hướng dẫn tự đánh giá/thẩm định
I	**Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện**	**10**		
1.1	Ban hành hoặc lồng ghép kế hoạch thực hiện dân chủ, xác định nhiệm vụ (2 điểm), phân công trách nhiệm (1 điểm), tiến độ thực hiện (1 điểm).	4	Kế hoạch; văn bản phân công.	
1.2	Tuyên truyền, phổ biến quy định về dân chủ (1 điểm); có tài liệu hoặc hình thức tiếp cận phù hợp (1 điểm); có minh chứng người thuộc đơn vị được phổ biến (1 điểm).	3	Tài liệu; biên bản; dữ liệu phổ biến…	
1.3	Rà soát quy chế dân chủ hoặc quy định thực hiện tương ứng (1 điểm); bảo đảm nội dung phù hợp pháp luật hiện hành (1 điểm); phổ biến, tổ chức áp dụng (1 điểm).	3	Quy chế; hồ sơ rà soát; kết quả thực hiện…	
II	**Công khai thông tin trong cơ quan, đơn vị**	**20**		
2.1	Công khai chủ trương, chính sách liên quan hoạt động (2 điểm); kế hoạch công tác và kết quả thực hiện (2 điểm); nội quy, quy chế áp dụng (1 điểm).	5	Danh mục công khai; văn bản, ảnh hoặc dữ liệu niêm yết …hoặc các tài liệu có liên quan	
2.2	Công khai dự toán và quyết toán theo quy định (2 điểm); quản lý, sử dụng tài sản công (1 điểm); các khoản thu, chi và nguồn đóng góp, tài trợ phải công khai (2 điểm). Mỗi phần chỉ đạt điểm khi đầy đủ nội dung đến hạn.	5	Hồ sơ tài chính; thông báo công khai; biên bản, các văn bản có liên quan.	
2.3	Công khai sử dụng, đào tạo và chế độ chính sách nhân sự thuộc diện phải công khai (2 điểm); thi đua, khen thưởng, kỷ luật (1 điểm); kết luận, kết quả xử lý và nội dung khác theo Điều 46 thuộc diện công khai (2 điểm).	5	Thông báo; quyết định; hồ sơ có liên quan	

Nhóm	Nội dung tiêu chí và cách chấm	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng	Hướng dẫn tự đánh giá/thẩm định
2.4	Đúng hình thức công khai (2 điểm); đúng thời điểm và thời gian duy trì theo luật, quy định chuyên ngành (2 điểm); có hồ sơ theo dõi để người thuộc đơn vị tiếp cận, tra cứu (1 điểm).	5	Sổ theo dõi; thời điểm đăng tải; ảnh niêm yết…	Kiểm chứng riêng hình thức công khai, ngày bắt đầu, thời gian duy trì và khả năng tiếp cận; không chỉ dựa trên ảnh chụp không xác định thời điểm.
III	**Nội dung công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định**	**15**		
3.1	Tổ chức hội nghị đúng đối tượng, thời gian luật định (2 điểm); bảo đảm thành phần, điều kiện hợp lệ (2 điểm); có biên bản và nghị quyết hoặc quyết định của tập thể (2 điểm). Áp dụng Điều 51 đã được sửa đổi.	6	Kế hoạch; danh sách; biên bản; nghị quyết hội nghị.	
3.2	Đưa đầy đủ nội dung thuộc Điều 49 tại Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ra tập thể bàn và quyết định, gồm bầu, cho thôi thành viên Ban Thanh tra nhân dân; khoản đóng góp ngoài quy định; nội dung nghị quyết hội nghị; các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan, đơn vị không trái pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội. Điểm = 5 × số nội dung làm đúng / số nội dung phải thực hiện, làm tròn 02 chữ số.	5	Phiếu; biên bản biểu quyết; quyết định của tập thể.	
3.3	Bảo đảm hình thức, trình tự và tỷ lệ tán thành theo luật (2 điểm); công bố kết quả và tổ chức thực hiện quyết định tập thể hợp pháp (2 điểm).	4	Biên bản kiểm phiếu, biểu quyết; công bố; kết quả thực hiện	
IV	**Tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu quyết định**	**20**		
4.1	Lấy ý kiến đầy đủ nội dung phát sinh thuộc Điều 53, gồm kế hoạch công tác; thi đua; báo cáo sơ, tổng kết; cải tiến tổ chức, lề lối làm việc; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; chế độ, chính sách và dự thảo quy chế nội bộ theo luật. Điểm = 6 × số nội dung lấy ý kiến đúng / số nội dung phải lấy ý kiến.	6	Dự thảo; thông báo; phiếu hoặc dữ liệu lấy ý kiến, một số tài liệu có liên quan.	
4.2	Cung cấp đủ thông tin, dự thảo cần thiết (2 điểm); dùng hình thức phù hợp, tạo điều kiện tham gia bình đẳng (2 điểm); bảo đảm thời gian lấy ý kiến theo quy định áp dụng (2 điểm).	6	Thời hạn; danh sách, ý kiến góp ý và các tài liệu có liên quan.	
4.3	Tổng hợp trung thực các ý kiến (2 điểm); tiếp thu, giải trình ý kiến không tiếp thu có lý do (2 điểm); thông báo kết quả theo quy định (1 điểm).	5	Văn bản tổng hợp; giải trình; văn bản thông báo…	

Nhóm	Nội dung tiêu chí và cách chấm	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng	Hướng dẫn tự đánh giá/thẩm định
4.4	Quyết định sau khi hoàn thành việc lấy ý kiến bắt buộc (1 điểm); nội dung quyết định thuộc thẩm quyền, đúng quy định (1 điểm); theo dõi thực hiện nội dung đã tiếp thu (1 điểm).	3	Quyết định; thời điểm ban hành; kết quả theo dõi.	
V	**Kiểm tra, giám sát và Ban Thanh tra nhân dân**	**15**		
5.1	Tạo điều kiện để người thuộc đơn vị kiểm tra, giám sát các nội dung tại Điều 56 (2 điểm); cung cấp thông tin theo yêu cầu hợp pháp và hình thức phù hợp (2 điểm).	4	Hồ sơ cung cấp thông tin….; ý kiến; kết quả giám sát.	
5.2	Bầu, công nhận, kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân đúng quy định áp dụng (2 điểm); bảo đảm thành phần, nhiệm kỳ, điều kiện thành viên theo luật (2 điểm). Nếu tổ chức chung, kiểm chứng hồ sơ chung và phạm vi phụ trách.	4	Biên bản bầu; quyết định công nhận; danh sách, nhiệm kỳ.	Đối chiếu Điều 60 của Luật, Nghị định số 59/2023/NĐ-CP và hướng dẫn hiện hành của Bộ Nội vụ về bầu, công nhận kết quả bầu Ban Thanh tra nhân dân; xác định đúng mô hình, phạm vi tổ chức trước khi chấm.
5.3	Ban Thanh tra nhân dân có chương trình công tác theo quý, 06 tháng, năm (1 điểm); thực hiện kiểm tra, giám sát theo chương trình, nhiệm vụ (2 điểm); báo cáo tại hội nghị theo luật (1 điểm).	4	Chương trình; biên bản; báo cáo của Ban.	
5.4	Bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định (1 điểm); tiếp nhận, trả lời kiến nghị giám sát đúng hạn (1 điểm); thực hiện, theo dõi khắc phục kiến nghị hợp pháp (1 điểm).	3	Hồ sơ hỗ trợ; trả lời; kết quả khắc phục; các tài liệu có liên quan.	
VI	**Bảo đảm quyền dân chủ và phục vụ tổ chức, công dân**	**10**		

Nhóm	Nội dung tiêu chí và cách chấm	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng	Hướng dẫn tự đánh giá/thẩm định
6.1	Công khai đầy đủ quy trình, thời hạn, người phụ trách (2 điểm); phí, lệ phí, giá dịch vụ, khoản thu và nội dung chuyên ngành bắt buộc (2 điểm). Trung tâm áp dụng đối với TTHC; trường học, y tế và đơn vị khác áp dụng đối với dịch vụ thuộc chức năng.	4	Ảnh; đường dẫn; thông báo; văn bản quy định khoản thu; các tài liệu minh chứng có liên quan.	Đối với Trạm Y tế xã, đánh giá cả việc thực hiện dân chủ với người bệnh, người đại diện hợp pháp của người bệnh: công khai thông tin, tạo điều kiện tham gia ý kiến, tiếp nhận và giải quyết ý kiến theo quy định áp dụng.
6.2	Duy trì kênh tiếp nhận góp ý, kiến nghị (1 điểm); xử lý, trả lời hoặc chuyển đúng thẩm quyền, đúng hạn (1 điểm); theo dõi kết quả và thông tin cho người kiến nghị theo quy định (1 điểm). Không phát sinh vẫn chấm qua cơ chế tiếp nhận và sổ theo dõi xác nhận.	3	Sổ tiếp nhận; dữ liệu; văn bản trả lời, chuyển đơn…	Không phát sinh góp ý, kiến nghị được chấm tối đa khi duy trì đầy đủ cơ chế tiếp nhận, có sổ hoặc dữ liệu theo dõi xác nhận không phát sinh và không có hồ sơ tồn đọng đến hạn chưa xử lý.
6.3	Bảo vệ người góp ý, phản ánh; không trù dập, cản trở thực hiện quyền dân chủ (1 điểm); giao tiếp tôn trọng, không gây phiền hà (1 điểm); có hỗ trợ tiếp cận thông tin, dịch vụ đối với người gặp khó khăn phù hợp chức năng (1 điểm). Mỗi phần chỉ đạt khi có minh chứng và không có vi phạm đã được kết luận liên quan phần đó.	3	Quy trình; kết quả kiểm tra; hồ sơ xử lý; hoạt động hỗ trợ; các minh chứng khác…	
VII	**Tự kiểm tra, khắc phục và báo cáo**	**10**		

Nhóm	Nội dung tiêu chí và cách chấm	Điểm tối đa	Tài liệu kiểm chứng	Hướng dẫn tự đánh giá/thẩm định
7.1	Tổ chức tự kiểm tra việc thực hiện dân chủ (2 điểm); có kết quả và xác định tồn tại hoặc xác nhận không phát hiện tồn tại trên cơ sở kiểm tra (1 điểm); phân công, theo dõi khắc phục (1 điểm).	4	Kế hoạch hoặc nội dung kiểm tra; biên bản; kết quả khắc phục; các tài liệu có liên quan.	Không phát hiện tồn tại qua tự kiểm tra được tính đủ điểm phần khắc phục nếu có kết quả kiểm tra và kết luận rõ; không yêu cầu lập nhiệm vụ khắc phục hình thức.
7.2	Báo cáo kết quả đầy đủ theo yêu cầu hợp pháp (1 điểm); đúng hạn (1 điểm); số liệu trung thực, thống nhất với minh chứng (1 điểm).	3	Báo cáo; thời điểm gửi; danh mục minh chứng.	
7.3	Tổ chức tự chấm điểm dân chủ, khách quan, chính xác (1 điểm); đủ bảng điểm, đề xuất xếp loại và danh mục minh chứng (1 điểm); giải trình, bổ sung đúng yêu cầu thẩm định (1 điểm).	3	Biên bản; bảng điểm; hồ sơ và các văn bản giải trình có liên quan	Không có yêu cầu giải trình, bổ sung thì được tính 1 điểm phần này khi hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ qua thẩm định.
	TỔNG ĐIỂM	**100**		

II. CÁC MỨC XẾP LOẠI

1. Xếp loại xuất sắc: Là những cơ quan, đơn vị đạt từ 90 điểm đến 100 điểm theo điểm đánh giá quy đổi và đồng thời bảo đảm các điều kiện sau:

a) Không có vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp, nổi cộm hoặc khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý, xử lý của cơ quan, đơn vị.

c) Không có công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật từ khiển trách trở lên, (trừ trường hợp đơn vị chủ động phát hiện hành vi và kịp thời xử lý); không có công chức, viên chức, người lao động bị khởi tố, tạm giam, truy tố.

2. Xếp loại tốt: Là những cơ quan, đơn vị đạt từ 70 điểm đến dưới 90 điểm theo điểm đánh giá quy đổi và đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

a) Không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp, nổi cộm hoặc các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

b) Không có công chức, viên chức và người lao động giữ chức danh lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; không có công chức, viên chức và người lao động bị khởi tố, tạm giam, truy tố, thi hành án phạt tù.

c) Các tiêu chí thành phần phải đạt từ 6 điểm trở lên.

3. Xếp loại trung bình: Là những cơ quan, đơn vị đạt từ 50 điểm đến dưới 70 điểm.

4. Xếp loại yếu: Là những cơ quan, đơn vị đạt dưới 50 điểm

Kết quả xếp loại công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi áp dụng được công khai trên Cổng thông tin điện tử của xã sau khi có Quyết định của UBND xã Nghi Dương; không công khai tài liệu, thông tin thuộc phạm vi phải bảo vệ theo pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc có nội dung nào chưa phù hợp, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Uỷ ban nhân dân xã Nghi Dương (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.